TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TC** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2020/HSST.
Ngày: 15-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TC, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trương Thị Thủy
2. Bà Lê Hồng Nhung

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Lê Văn Tiến Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà***: Ông Lò Văn Thức – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TC mở phiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Lò Văn H; tên gọi khác: Lò Văn X, Lò Văn L; sinh năm: 1996 tại huyện TC, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản HT, xã CP, huyện TC, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 05/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn B (đã chết) và bà Quàng Thị M, sinh năm: 1972; Bị cáo có vợ: Lường Thị M, sinh năm: 2000, bị cáo chưa có con; tiền án; tiền sự: Không có; nhân thân: Năm 2015, bị TAND huyện TC, tỉnh Sơn La xử phạt 06 (sáu) tháng tù, về Tội trộm cắp tài sản (*đã được xóa án tích*). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày: 20-02-2020, cho đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

**** Bị hại:***

- Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm: 1975, nơi cư trú: bản HN, xã CP, huyện TC, tỉnh Sơn La (Vắng mặt có lý do).

- Anh Vũ Ngọc T, sinh năm: 1977, nơi cư trú: bản HN, xã CP, huyện TC, tỉnh Sơn La (Vắng mặt có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 18/2/2020, Lò Văn H (sinh năm: 1996) cùng Lò Văn K (sinh ngày 20/01/2005) đều trú tại: Bản HT, xã CP, huyện TC, tỉnh Sơn La đến nhà Lò Văn L (anh ruột của H) ở cùng bản chơi nhưng L không ở nhà nên H đã rủ K đi trộm chó nhà anh Vũ Ngọc T (sinh năm 1977), trú tại: Bản HN, xã CP, huyện TC, K đồng ý. Tiếp đó, H và K cầm theo một đoạn cây gậy gỗ có chiều dài 1,5 m, còn K nhặt thêm 01 bao tải dứa màu cam, rồi cùng nhau đi bộ đến góc vườn, bờ rào có hàn tấm lưới sắt B40 của gia đình anh T. H dùng gậy gỗ phá tấm lưới sắt, rồi hai người đi bộ vào vườn nơi để chuồng nuôi nhốt 02 con chó đực (01 con màu lông đen, 01 con màu lông vàng), H dùng gậy gỗ chọc vào chuồng lùa chó, còn K bịt cửa chuồng và mở miệng bao tải để chó vào bao tải nhưng không được. H tiếp tục dùng gậy gỗ làm bung mối hàn và tấm lưới sắt ở chuồng chó ra, rồi H bảo K chui vào trong chuồng để bắt chó, còn H đứng ở ngoài lấy gậy gỗ chọc vào mồm 02 con chó để chó không sủa được. K cầm bao tải chui vào chuồng chó và úp vào đầu con chó lông màu đen cho được vào trong bao. Khi K đang chuẩn bị bắt con chó thứ hai (màu lông vàng) thì bị anh T (chủ nhà) phát hiện, hô hoán người dân xung quanh bắt giữ được K, còn H chạy thoát. Sau đó, anh T đã gọi điện trình báo Công an xã CP đến áp giải K về Trụ sở UBND xã CP lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tang vật thu giữ gồm: 02 đoạn cây khô, hình trụ tròn; 01 bao tải dứa màu cam; 01 con chó đực màu lông đen, trọng lượng: 30 kg và 01 con chó đực lông vàng, trọng lượng: 28 kg. Đến ngày 19/2/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện TC đã triệu tập Lò Văn H để làm rõ vụ việc và H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Sau khi vụ việc xảy ra, Cơ quan CSĐT Công an huyện TC đã phối hợp với các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương tiến hành điều tra, xác định lại hiện trường (vẽ sơ đồ, bản ảnh kèm theo)tại nhà của gia đình anh Vũ Ngọc T.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện TC, Lò Văn H còn khai nhận việc thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản khác, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng tháng 6/2019, Lò Văn H đi đá bóng ở gần Trường THCS xã CP, huyện TC có thấy gần khu vực nhà anh Dg (H không biết họ, tuổi) ở gần đó có nuôi một con chó màu xám đen nên H nảy sinh ý định trộm chó. Ngày hôm sau, H cầm theo 01 bao tải dứa màu xanh đi vào phía sau nhà anh D, thấy chó đang xích ở cột nhà H đã tháo xích, cho con chó vào bao tải, rồi đem bán cho một người đàn ông tên Th (H không rõ họ, năm sinh), trú tại: Bản HN, xã CP, huyện TC được số tiền 700.000 đ (Bảy trăm nghìn đồng) và chi tiêu hết số tiền trên.

Vụ thứ hai: Khoảng tháng 8/2019, Lò Văn H cầm theo 01 súng cao su tự chế đi qua khu vực Nghĩa trang thuộc Bản HN, xã CP, huyện TC thì thấy trước sân gia

đình chị Nguyễn Thị Y (sinh năm: 1975) có đàn gà đang ăn. Quan sát xung quanh, không có người trông coi nên H dùng súng cao su tự chế bắn trúng 02 con gà, rồi mang đi bán cho một người phụ nữ làm thuê ở 01 quán cơm xe ở khu vực Bản HT, xã CP được số tiền 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) và chi tiêu hết số tiền này.

Ngày 19/2/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện TC đã yêu cầu Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện TC định giá tài sản đối với: 01 con chó đực lông màu đen - xám, trọng lượng 30 kg và 01 con chó đực lông vàng, trọng lượng 28 kg, tổng cộng: 58 kg. Tại Kết luận định giá tài sản số: 40/KL - HĐĐG ngày 19/2/2020, tài sản do Lò Văn H trộm cắp ‘‘có tổng giá trị là: **4.060.000** đồng (Bốn triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng). Trong đó: Chó đực lông màu đen xám (trọng lượng 30 kg) là 2.100.000 đồng và Chó đực lông màu vàng (trọng lượng 28 kg) là 1.960.000 đồng’’.

Ngày 10/3/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện TC đã yêu cầu Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện TC, tỉnh Sơn La định giá tài sảnđối với: 02 con gà, mỗi con nặng 01 kg. Tại Biên bản về việc định giá tài sảnsố: 58/BB - HĐĐGTS và Kết luận số: 59/KL - HĐĐGTS ngày 12/3/2019: Hai con gà, loại gà lai màu trắng - vàng, mỗi con nặng 01 kg có giá trị là: **240.000** đ (Hai trăm bốn mươi nghìn đồng).

Ngày 20/3/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện TC đãyêu cầu Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện TC định giá tài sảnđối với: 01 con chó đực màu lông xám - đen, trọng lượng 12 kg. Tại Biên bản về việc định giá tài sảnsố: 67/BB - HĐĐGTS và Kết luận số: 68/KL - HĐĐGTS ngày 12/3/2019: Một con chó đực, màu lông xám đen, trọng lượng: 12 kg có giá trị là: **840.000** đ (Tám trăm bốn mươi nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số: 58/CT - VKSTC ngày 20-4-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La, đề nghị truy tố bị can Lò Văn H về tội: Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, giữ quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn H, về tội danh và điều khoản luật áp dụng như trên. Đề nghị HĐXX tuyên:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn H (tên gọi khác Lò Văn X; Lò Văn L) phạm tội: Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015:

Đề nghị xử phạt bị cáo Lò Văn H mức án từ 18 đến 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 20-02-2020 (là ngày bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo).

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 173 BLHS năm 2015 cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy ra, các bị hại Nguyễn Thị Y, Vũ Ngọc T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu Lò Văn H bồi thường trách nhiệm dân sự. Do vậy trách nhiệm bồi thường dân sự không đặt ra xem xét.

Áp dụng Điều 47 BLHS vàĐiều 106 BLTTHS năm 2015:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy:01 (một) đoạn cây khô, hình trụ tròn, màu xám, kích thước: 155 cm x 04 cm; 01 (một) đoạn cây khô, hình trụ tròn, màu xám, kích thước: 150 cm x 06 cm; 01 (một) bao tải dứa, màu cam, kích thước: 95 cm x 55 cm, đã qua sử dụng.

- Tuyên truy thu sung công quỹ nhà nước số tiền 900.000đ (chín trăm nghìn đồng).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lò Văn H phải chịu án phí HSST là 200.000đ.

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn H có ý kiến: Thừa nhận khoảng tháng 06, và tháng08 năm 2019 và ngày 18/2/2020, Lò Văn H có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản gồm: 03 con chó (*trong đó: 01 con chó màu xám không rõ chủ sở hữu; 02 con chó của gia đình anh Vũ Ngọc Tiến*) và 02 con gà của gia đình chị Nguyễn Thị Yến, qua định giá tài sản có tổng giá trị:5.140.000 đ (*Năm triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng*), nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản theo quy định tạikhoản 1, Điều 173 BLHS. Nay bị cáo đã biết tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lò Văn H: Nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị truy tố, xét xử bị cáo về tội Trộm cắp tài sản. Nay bị cáo đã thực sự nhận ra lỗi lầm, bị cáo rất ân hận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về hòa nhập với với gia đình và xã hội, bị cáo xin được miễn phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện TC, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung: khoảng tháng 06, và tháng 08 năm 2019 và ngày 18/2/2020, Lò Văn H có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản gồm: 03 con chó (*trong đó: 01 con chó màu xám không rõ chủ sở hữu; 02 con chó của gia đình anh Vũ Ngọc T*) và 02 con gà của gia đình chị Nguyễn Thị Y, qua định giá tài sản có tổng giá trị:5.140.000 đ (*Năm triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng*), nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhânlà vi phạm pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục tư lợi cá nhân. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ, Kết luận định giá và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó đã đủ căn cứ kết luận bị cáo Lò Văn H đã phạm vào tội: Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Như quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 173 BLHS quy định Tội trộm cắp tài sản.

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

"5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*".

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự,nhận thức rõ hành vi Trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến trật tự an tòa xã hội tại địa phương. Do đó cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian tương xứng với tích chất mức độ hành vi phạm tội, với mục đích trừng trị, răn đe, giáo dục và cải tạo bị cáo thành những người công dân tốt và có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

[6] Xét nhân thân bị cáo là người chưa có tiền sự; tiền án: Năm 2015, bị TAND huyện TC, tỉnh Sơn La xử phạt 06 (sáu) tháng tù, về Tội trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, mà vẫn tiếp tục phạm tội, tuy đã được xóa án tích, nhưng vẫn thuộc trường hợp người có nhân thân xấu, nên cần có một mức án nghiêm khắc, tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[7] Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục giam giữ bị cáo trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Đối với hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào kết quả xác minh và tại phiên tòa xác định được bị cáo không có tài sản và khả năng thi hành nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9] Xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) đoạn cây khô, hình trụ tròn, màu xám, kích thước: 155 cm x 04 cm; 01 (một)đoạn cây khô, hình trụ tròn, màu xám, kích thước: 150 cm x 06 cm; 01 (một) bao tải dứa, màu cam, kích thước: 95 cm x 55 cm, đã qua sử dụng. HĐXX xét thấy là công cụ dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng cần áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS để tuyên tịch thu tiêu hủy.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy ra, các bị hại Nguyễn Thị Yến, Vũ Ngọc Tiến đã nhận lại tài sản và không yêu cầu Lò Văn H bồi thường trách nhiệm dân sự. Do vậy trách nhiệm bồi thường dân sự không đặt ra xem xét.

[11] Đối với số tiền 900.000đ (chín trăm nghìn đồng) là tiền bị cáo phạm tội mà có và đã tiêu sài cá nhân hết. HĐXX tuyên truy thu sung công quỹ nhà nước.

[12] Đối với Lò Văn K đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản (02 con chó) cùng với Lò Văn H, ngoài ra K còn khai nhận thực hiện 05 vụ trộm cắp vặt tài sản khác. Tuy nhiên, tính đến thời điểm phạm tội ngày 18/02/2020, Hiệp mới 15 tuổi 29 ngày (chưa đủ tuổi trách nhiệm hình sự, quy định tại Điều 12 BLHS năm 2015). Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện TC đã ra Quyết định trả tự do số: 1105/QĐ ngày 18/2/2020 đối với K, đồng thời giao K cho UBND xã quản lý, giáo dục và lập hồ sơ đưa vào trường giáo dưỡng.

[13] Đối với Hà Văn Th (sinh năm 1961), trú tại: Bản HN, xã CP, huyện TC, tỉnh Sơn La theo lời khai của bị can Lò Văn H thì Thung là người mua 01 con chó, lông màu đen - xám với giá 700.000 đồng vào khoảng tháng 6/2019. Qúa trình điều tra, triệu tập lấy lời khai đối chất giữa Th và H thì Th không thừa nhận hành vi trên. Do chỉ có lời khai duy nhất của H, ngoài ra không có căn cứ nào khác. Do vậy, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ xử lý Th, về hành vi tiêu thụ tài sản do trộm cắp mà có.

[14] Đối với người phụ nữ làm thuê ở 01 quán cơm xe của gia đình Phạm Thị Nh (sinh năm: 1979) thuộc Bản HT, xã CP, huyện TC, tỉnh Sơn La. Theo lời khai của Hoàng thì người phụ nữ làm thuê đãmua 02 con gà do Hoàng trộm cắp khoảng tháng 8 năm 2019 với giá 200.000 đồng. Quá trình điều tra, H và Nh không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ của người phụ nữ trên. Do vậy, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ xử lý.

[15] Đối với 01 con chó đực màu lông xám đen, có trọng lượng 12 kg do H trộm cắp vào khoảng tháng 6/2019 gần khu vực gia đình anh Hà Ngọc D (*sinh năm: 1988*), trú tại: Bản N, xã CP, huyện TC, tỉnh Sơn La. Qúa trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện TC đã thông báo truy tìm bị hại. Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa có ai nhận tài sản trên.

[16] Đối với 01 con chó đực màu lông đen, trọng lượng: 30 kg và 01 con chó đực lông vàng, trọng lượng: 28 kg do Lò Văn H trộm cắp vào ngày 18/02/2020. Qúa trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện TC xác định 02 con chó trên thuộc sở hữu của anh Vũ Ngọc Tiến. Do vậy, Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho anh Tiến, là có căn cứ, đúng pháp luật.

[17] Về án phí: Áp dụngkhoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 vàđiểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lò Văn H phải chịu án phí HSST là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

[18] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lò Văn H có quyền kháng cáo bản ántrong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Bị hại chị Nguyễn Thị Y, anh Vũ Ngọc T có quyền kháng cáo bản ántrong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoạc niêm yết theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội: Trộm cắp tài sản;

- Xử phạt bị cáo Lò Văn H 18 (mười tám) thángtù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 20-02-2020 (là ngày bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo).

Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục giam giữ các bị cáo trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tuyên:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đoạn cây khô, hình trụ tròn, màu xám, kích thước: 155 cm x 04 cm; 01 (một) đoạn cây khô, hình trụ tròn, màu xám, kích thước: 150 cm x 06 cm; 01 (một) bao tải dứa, màu cam, kích thước: 95 cm x 55 cm, đã qua sử dụng.

Truy thu sung công quỹ nhà nước số tiền: 900.000đ (chín trăm nghìn đồng).

3. Án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lò Văn H phải chịu án phí HSST là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo

Căn cứ Điều 331, 333 BLTTHS năm 2015: Bị cáo Lò Văn H có quyền kháng cáo bản ántrong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Bị hại chị Nguyễn Thị Y, anh Vũ Ngọc T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La
- CA huyện TC;
- Chi cục THADS huyện TC;
- Bị cáo;
- Bị hại
- Lưu án văn;
- Lưu:Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Chiến